

VẤN ĐỀ TỖ KHEO NI

Khi Phật an trú tại Tinh xá của dòng họ Thích, nước Ca-duy-la-vệ. Lúc ấy, Đại-ái-đạo Kiều-đàm-di cùng với năm trăm cô gái họ Thích xin Phật xuất gia, như trong Tuyến Kinh đã nói rõ. Thế rồi, Phật nói với các Tỳ-kheo-ni:

- Từ nay Đại-ái-đạo Kiều-đàm-di là bậc Thượng tọa của các Tỳ-kheo-ni, nên ghi nhớ như vậy.

Khi ấy, Đại-ái-đạo Kiều-đàm-di bạch với Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế Tôn chế ra tám pháp tôn kính cho Tỳ-kheo-ni, chúng con có được phép nghe đầy đủ không?

Phật dạy:

- Được. Tám kính pháp đó là:

1. Kính lễ Tỳ-kheo

- Dù Tỳ-kheo-ni đã 100 tuổi, khi gặp Tỳ-kheo mới thọ giới cũng phải đứng dậy đón tiếp cung kính và đánh lễ. Không được nói: “Đợi tôi đủ một trăm tuổi rồi mới hướng đến Tỳ-kheo mới thọ giới đánh lễ”, mà tất cả Tỳ-kheo-ni đều phải hướng đến Tỳ-kheo Trưởng lão trung niên, niên thiếu, đứng dậy đón tiếp cung kính và đánh lễ. Khi Tỳ-kheo-ni đến Tinh xá của Tỳ-kheo thì phải cúi đầu đánh lễ dưới chân của tất cả Tỳ-kheo. Nếu vì già bệnh không thể lễ hết, thì tùy sức mà lễ nhiều ít, những người còn lại thì được lễ tổng quát, nói như sau: “Con là Tỳ-kheo-ni Mỗ giáp xin cúi đầu đánh lễ dưới chân của tất cả chúng Tăng”.

Khi Tỳ-kheo đến Tinh xá của Tỳ-kheo-ni thì tất cả Tỳ-kheo-ni phải đứng dậy đón tiếp, đánh lễ dưới chân, cũng như trên đã nói. Nếu Tỳ-kheo-ni phân biệt như sau: Đó là kẻ phạm giới, đó là thầy thuốc, đó là kẻ ngờ ngẩn không biết, với tâm kiêu mạn không cung kính đứng dậy đón tiếp, đánh lễ thì đó là coi thường pháp cung kính. (Đây là pháp cung kính thứ nhất).

2. Hai năm học giới:

- Nếu người nữ đủ mười tám tuổi muốn thọ cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai thì Hòa thượng ni nên cung cấp những thứ cần thiết xin Ni chúng giúp đỡ. Trong Ni chúng, người có khả năng làm yết-ma nên bạch như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Người nữ Mỗ giáp kia mười tám tuổi, muốn thọ cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Mỗ giáp vào Tăng xin hai năm học giới.

Các Thánh giả đã bằng lòng cho Mỗ giáp vào Tăng xin hai năm học giới vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Bấy giờ, người nữ này vào trong Tăng cúi đầu đánh lễ dưới chân của từng vị, rồi quì gối chấp tay nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng ghi nhớ cho! Con là người nữ Mỗ giáp đủ

mười tám tuổi, muốn thọ Cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai. Nay con theo Tăng xin hai năm học giới. Mong Thánh giả Tăng thương xót cho con hai năm học giới. (Nói như vậy ba lần)

Vị yết-ma của Ni nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Người nữ Mỗ giáp kia đã đủ mười tám tuổi, theo Tăng xin hai năm học giới. Tăng nay cho Mỗ giáp hai năm học giới. Thánh giả nào bằng lòng cho Mỗ giáp hai năm học giới với Hòa thượng ni Mỗ giáp thì im lặng; ai không bằng lòng hãy nói. Đây là lần yết-ma thứ nhất. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế)

Tăng đã bằng lòng cho Mỗ giáp hai năm học giới xong vì Tăng im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thức-xoa-ma-ni này sau khi xin được hai năm học giới phải tùy thuận làm mười tám việc sau đây:

1. Ở dưới tất cả đại Tỳ-kheo-ni.

2. Ở trên tất cả Sa-di ni.

3. Việc gì đối với Thức-xoa-ma-ni không thanh tịnh thì đối với đại

ni thanh tịnh.

4. Việc gì đối với đại Ni không thanh tịnh, thì đối với Thức-xoa-ma-ni cũng không thanh tịnh.

5. Đại Ni được ngủ ba đêm với Thức-xoa-ma-ni.

6. Thức-xoa-ma-ni được ngủ ba đêm với Sa-di ni.

7. Thức-xoa-ma-ni được trao thức ăn cho Đại Ni, ngoại trừ năm món thực vật được hỏa tịnh, vàng bạc và tiền mặt.

8. Tự bản thân theo Sa-di ni nhận thức ăn.

9. Ni không được nói với Thức xoa về tội Ba-la-di cho đến Việt-tỳ-ni.

10. Chỉ được nói: không dâm dục; không trộm cắp, không sát sinh, không nói dối. v.v...

11. Thức-xoa-ma-ni đến ngày Bố-tát, tự tứ phải vào giữa Tăng quì gối chấp tay, nói như sau:

- Thưa Thánh giả Tăng! Con là Mỗ giáp thanh tịnh, xin Tăng ghi nhớ cho.

Nói như vậy ba lần rồi ra đi.

12. Nếu phạm bốn giới Ba-la-di sau cùng thì phải học lại từ đầu.

13. Nếu phạm mười chín giới Tăng-già-bà-thi-sa trở về sau thì tùy phạm giới nào sám hối Đột cát la giới đó; Nếu phạm năm giới thì tùy theo số ngày vi phạm phải học lại. Năm giới đó là:

14. Ăn phi thời.

15. Cát thức ăn mà ăn.

16. Cầm tiền mặt, vàng bạc.

17. Uống rượu.

18. Mang hương hoa.

Đó gọi là mười tám việc.

Thức-xoa-ma-ni này sau hai năm học giới xong, muốn thọ Cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai thì Hòa thượng Ni phải bạch Tăng xin pháp yết-ma nuôi đệ tử. Vị yết-ma của Ni nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe. Thức-xoa-ma-ni Mỗ giáp đã học giới hai năm, tuổi đủ hai mươi, muốn thọ Cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho phép Hòa thượng Ni Mỗ giáp vào giữa Tăng xin pháp yết-ma nuôi đệ tử.

Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp muốn vào giữa Tăng xin pháp yết-ma nuôi chúng, Tăng đã bằng lòng nên im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thế rồi, Hòa thượng Ni nên quì gối chấp tay nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng ghi nhớ cho. Thức-xoa-ma-ni này học giới hai năm đã xong, tuổi đủ hai mươi, muốn thọ Cụ túc. Tôi là Mỗ giáp, nay theo Tăng xin pháp yết-ma nuôi đệ tử. Kính xin Tăng cho tôi pháp yết-ma nuôi đệ tử (nói như vậy ba lần).

Người làm yết-ma nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Thức-xoa-ma-ni Mỗ giáp học giới hai năm đã xong, tuổi đủ hai mươi, muốn thọ Cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai. Ni Mỗ giáp đã theo Tăng xin pháp yết-ma nuôi đệ tử. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Ni Mỗ giáp pháp yết-ma nuôi đệ tử. Đây là lời tác bạch.

Thánh giả Tăng xin lắng nghe! Thức-xoa-ma-ni Mỗ giáp học giới hai năm đã xong, tuổi đủ hai mươi, muốn thọ Cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai. Ni Mỗ giáp đã theo Tăng xin pháp yết-ma nuôi đệ tử. Tăng nay cho Ni Mỗ giáp pháp yết-ma nuôi đệ tử. Các Thánh giả nào bằng lòng cho pháp yết-ma nuôi đệ tử thì im lặng; ai không bằng lòng hãy nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất. (Lần thứ hai, lần thứ ba cũng nói như thế).

Tăng đã bằng lòng cho Ni Mỗ giáp pháp yết-ma nuôi đệ tử xong, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thức-xoa-ma-ni này sau hai năm học giới, tuổi đủ hai mươi, muốn thọ Cụ túc trong pháp luật của Đức Như Lai, phải vào giữa Tăng cúi đầu đánh lễ dưới chân chúng Tăng. Lễ Tăng xong, trước hết quì gối chấp tay thỉnh Hòa thượng Ni như sau:

- Xin Tôn sư ghi nhớ cho. Con là Mỗ giáp cầu xin Tôn sư làm Hòa thượng. Mong Tôn sư vì con làm Hòa thượng cho con thọ Cụ túc. (Nói như vậy ba lần).

Thế rồi, Hòa thượng Ni nên khích lệ để đệ tử sinh tâm hoan hỷ, và đệ tử đáp:

- Con xin cúi đầu thọ lãnh.

Đoạn, Hòa thượng Ni dạy cách cầu xin y bát, cầu xin chúng Tăng, cầu xin hai vị Giới sư, cầu xin vị thầy dạy bảo ở chỗ vắng, rồi giới thiệu với chúng Tăng. Bấy giờ, vị sư yết-ma nên hỏi như sau:

- Ở trong đây ai có thể dạy bảo Mỗ giáp ở chỗ vắng không?

Người có thể dạy liền đáp:

- Tôi có thể dạy.

Thế rồi sư yết-ma nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng bằng lòng để Mỗ giáp làm

Hòa thượng Ni cho Mỗ giáp, Mỗ giáp có thể làm người dạy bảo ở chỗ vắng.

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp làm Hòa thượng Ni cho Mỗ giáp, Mỗ giáp làm người dạy bảo ở chỗ vắng, vì Tăng đã bằng lòng nên im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Vị thầy dạy bảo nên đem người muốn thọ Cụ túc để cách chúng Tăng không gần, không xa, rồi dạy bằng hai cách: hoặc sơ lược, hoặc đầy đủ. Thế nào là dạy sơ lược? Đó là nên hỏi ở giữa chúng Tăng: “Điều gì có thì người phải nói có, điều gì không thì phải nói không”.

Thế nào là dạy đầy đủ? Đó là nên nói: “Thiện nữ hãy lắng nghe! Bây giờ là lúc chí thành, là lúc nói thật. Đối với chư Thiên, thế gian, thiên ma, các Phạm thiên, Sa-môn, Bà-la-môn, các vị trời, người đời, A-tu-la, nếu không nói thật tức là lừa dối họ; đồng thời cũng lừa dối đối với Ni chúng Thanh văn đệ tử của Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Đó là tội rất nặng. Giờ đây, ta sẽ hỏi người, điều gì có thì nói có, điều gì không thì nói không:

- Cha mẹ, chồng có còn không?

Nếu nói “Còn” thì nên hỏi:

- Cha mẹ và chồng có cho phép không?

- Đã thỉnh cầu Hòa thượng Ni chưa?

- Năm y và bát có đủ không?

- Học giới hai năm xong chưa?

- Đã làm pháp yết-ma nuôi chúng chưa?

- Tên của người là gì?

Đáp:

- Tên là mỗ.

- Hòa thượng Ni tên là gì?

Đáp:

- Tên mỗ.

- Người không giết cha mẹ đấy chứ?

- Người không giết A-la-hán đấy chứ?

- Người không phá Tăng đấy chứ?
 - Người không có ác tâm làm cho thân Phật ra máu đấy chứ? (Tuy Phật Niết-bàn đã lâu, nhưng đây vẫn giữ theo văn cũ)
 - Người không hủy hoại tịnh giới của Tỳ-kheo đấy chứ?
 - Người không phải là kẻ núp trong chúng để trộm pháp đấy chứ?

- Người không phải là kẻ gian phi đấy chứ?

- Người không tự ý xuất gia đấy chứ?

- Trước đây đã từng thọ Cụ túc chưa?

Nếu nói: “Đã từng thọ” thì nên bảo: “Đi đi! Không được thọ Cụ túc”. Nếu nói chưa thọ thì nên hỏi tiếp:

- Người không phải là nô tỳ đấy chứ?

- Người không phải là con nuôi đấy chứ?

- Người không mắc nợ người ta đấy chứ?

- Người không phải là vợ của lính đấy chứ?

- Người không phải là kẻ do thám cho nhà vua đấy chứ?

- Người có phải là người nữ không?

- Người không phải là gái đá đấy chứ?

- Người không phải là kẻ lạn đọa (?) đấy chứ?

- Hai đường tiểu và đại không thông nhau đấy chứ?

- Hai đường đó không bị thương tích đấy chứ?

- Người vẫn có nhũ hoa đấy chứ?

- Người không phải chỉ có một nhũ hoa đấy chứ?

- Người không bị bệnh thường ra huyết đấy chứ?

- Người không phải không có máu đấy chứ?

- Người không phải thường ra máu trong một tháng đấy chứ?

- Người chính là người nữ phải không?

- Người có mắc các chứng bệnh sau đây không: Ghẻ lở; da vàng; bệnh hủi, ung thư; bệnh trĩ; đái tháo; bệnh hoàng đãng; bệnh sốt rét; bệnh suyễn; bệnh gầy ốm; điên cuồng; bệnh nhiệt; bệnh phong thũng; bệnh phù thũng; bệnh cổ trướng; đại loại các chứng bệnh như thế. Ngoài ra trên thân người còn mắc các bệnh khác nữa không?

Đáp:

- Không.

Lúc này, giáo thọ sư vào giữa Tăng bạch:

- Tôi đã hỏi Mỗ giáp xong, Mỗ giáp tự nói mình thanh tịnh, không có các già nạn.

Sư yết-ma nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Mỗ giáp đã hỏi han, dạy bảo ở chỗ vắng xong. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Mỗ giáp theo Hòa thượng Ni Mỗ giáp vào giữa

Tăng.

Các Thánh giả Tăng đã bằng lòng cho Mỗ giáp theo Hòa thượng Ni Mỗ giáp vào giữa Tăng vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thế rồi, người này vào giữa Tăng cúi đầu đánh lễ dưới chân của

từng vị Tăng, rồi quì gối chấp tay trước giới sư nhận lấy y bát và nói:

- Đây là bát dùng để khát thực, con xin gìn giữ. (nói như vậy ba lần). Đây là Tăng-già-lê, đây là Uất-đa-la-tăng, đây là An-đà-hội, đây là y che vai, đây là áo mưa. Đó là năm y của con. Với năm y này con sẽ gìn giữ suốt đời không xa lìa. (Nói như vậy ba lần).

Bấy giờ, sư yết-ma nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Mỗ giáp đã hỏi han dạy bảo ở chỗ vắng xong. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho phép giới tử Ni Mỗ giáp - theo Hòa thượng Ni Mỗ giáp - vào giữa Tăng xin thọ Cụ túc.

Các Thánh giả đã bằng lòng cho giới tử Ni Mỗ giáp - theo Hòa thượng Ni Mỗ giáp - vào giữa Tăng xin thọ Cụ túc, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thế rồi sư yết-ma nên dạy giới tử cách xin như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Con là Mỗ giáp, theo Hòa thượng Ni Mỗ giáp thọ Cụ túc. Giáo thọ sư đã hỏi han dạy bảo con ở chỗ vắng xong. Con là Mỗ giáp - theo Hòa thượng Ni Mỗ giáp - nay theo Tăng xin thọ Cụ túc. Nguyện xin Tăng thương xót cho con thọ Cụ túc. (Xin như vậy ba lần).

Sư yết-ma nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Mỗ giáp đã hỏi han dạy bảo ở chỗ vắng xong. Giờ theo Tăng xin thọ Cụ túc. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay cho Hòa thượng Ni Mỗ giáp vào giữa Tăng hỏi giới tử về già nạn.

Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp Hòa thượng Ni - làm Hòa thượng cho Mỗ giáp - muốn vào giữa Tăng hỏi già nạn; vì Tăng đã bằng lòng nên im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thế rồi Hòa thượng Ni hỏi giới tử:

- Bây giờ là lúc phải chí thành, là lúc nói thật, (cho đến) có các chứng bệnh như vậy và các chứng bệnh khác nữa trên thân người hay không?

Đáp:

- Không có.

Sư yết-ma nên nói như sau:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Mỗ giáp đã hỏi han dạy bảo ở chỗ vắng xong. Đồng thời đã theo Tăng xin thọ Cụ túc. Cha mẹ và chồng đã cho phép; đã cầu Hòa thượng,

năm y và bát có đủ. Người nữ này đã học giới hai năm hoàn thành; đã

thực hiện pháp yết-ma nuôi chúng; tự nói mình thanh tịnh không có các
già nạn. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay cho Hòa thượng Ni
Mỗ giáp - làm Hòa thượng cho Mỗ giáp - vào giữa Tăng nói về ba pháp
nướng tựa.

Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Hòa thượng Ni Mỗ giáp - làm Hòa
thượng cho Mỗ giáp - muốn vào giữa Tăng nói về ba pháp nướng tựa, vì
Tăng đã bằng lòng nên im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Hòa thượng Ni nói với giới tử:

- Thiện nữ hãy lắng nghe. Vì Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến
Tri muốn lợi ích cho chúng Thanh văn ni nên chính thức chế ra ba pháp
nướng tựa này. Nếu người nữ thực lòng thiện chí gắng nhẫn được thì cho
thọ Cụ túc. Nếu không gắng nhẫn được thì không cho thọ Cụ túc. Thế
nào là ba pháp nướng tựa? Đó là:

1. Nướng tựa vào y phần tảo ít việc, dễ được, hợp với thanh tịnh,
không có các lỗi. Tỳ-kheo-ni tùy thuận, nhờ vào đó mà xuất gia thọ Cụ
túc, được làm Tỳ-kheo-ni. Thế thì người có thể gắng nhẫn thọ trì y phần
tảo này suốt đời được không?

Đáp:

- Mô Phật được.

- Nếu được y Khâm-bà-la, y Điệp, y Sô ma, y Câu xá da, y Xá na,
y Ma, y Khu mâu đề (thì hãy thọ trì).

2. Nướng vào việc khát thực, ít việc, dễ được, hợp với thanh tịnh,
không có các lỗi. Tỳ-kheo-ni tùy thuận, nhờ vào đó mà xuất gia, thọ Cụ
túc, được làm Tỳ-kheo-ni. Thế thì người có thể gắng nhẫn dùng nó để
đi khát thực suốt đời được không?

Đáp:

- Mô Phật được.

- Nếu được bữa ăn nửa tháng, bữa ăn ngày mồng 8, ngày mười
bốn, ngày mười lăm, khi tụng giới, khi điểm diện, khi được mời (thì hãy
dùng).

3. Nướng nhờ thuốc trần khí, ít việc, dễ được hợp với thanh tịnh,
không có các lỗi, Tỳ-kheo-ni tùy thuận, nhờ vào đó mà xuất gia thọ Cụ
túc, được làm Tỳ-kheo-ni. Thế thì người có thể gắng nhẫn suốt đời uống
thuốc trần khí được không?

Đáp:

- Mô Phật được.

- Nếu được sữa chua, dầu, mật, đường phèn, sữa tươi và mỡ (thì
người hãy dùng).

Vậy nương vào ba thánh chủng trên (ba pháp nương tựa) người hãy tùy thuận mà học.

Thế rồi sư yết-ma bạch với Tăng:

- Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Mỗ giáp đã hỏi han, dạy bảo ở chỗ vắng xong. Nay theo Tăng xin thọ Cụ túc. Cha mẹ và chồng đã cho phép. Đã cầu Hòa thượng Ni. Năm y và bát có đủ. Người nữ này đã hoàn thành hai năm học giới. Đã làm phép yết-ma nuôi đệ tử. Tự nói mình thanh tịnh, không bị các già nạn. Đã chấp nhận ba sự nương tựa. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay cho Mỗ giáp thọ Cụ túc với Hòa thượng Ni là Mỗ giáp. Đây là lời tác bạch.

Xin Thánh giả Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Mỗ giáp đã hỏi han dạy bảo ở chỗ vắng xong. Nay theo Tăng xin thọ Cụ túc. Cha mẹ và chồng đã cho phép. Đã cầu Hòa thượng. Năm y và bát đầy đủ. Người nữ này đã hoàn thành hai năm học giới; đã làm pháp yết-ma nuôi đệ tử; tự nói mình thanh tịnh không có các già nạn; đã chấp nhận ba sự nương tựa. Tăng nay cho Mỗ giáp thọ Cụ túc, Hòa thượng ni là Mỗ giáp. Các Thánh giả nào bằng lòng cho Mỗ giáp thọ Cụ túc, Hòa thượng ni là Mỗ giáp thì im lặng; ai không bằng lòng hãy nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế).

Tăng đã bằng lòng cho Mỗ giáp thọ Cụ túc với Hòa thượng ni là Mỗ giáp xong, vì im lặng. Việc này tôi ghi nhận như vậy.

Đoạn, quay lại nói với giới tử:

- Thiện nữ hãy lắng nghe! Người đã thọ Cụ túc, một lần bạch, ba lần yết-ma, không có các già nạn, trước mười vị Tăng hòa hợp. Nay người phải kính trọng Phật, kính trọng Pháp, kính trọng Tăng, kính trọng Hòa thượng, kính trọng A-xà-lê. Nay người đã gặp cơ hội tốt, thân người khó được, gặp Phật ra đời thật khó, được nghe pháp cũng khó, chúng Tăng hòa hợp, ý nguyện thành tựu cũng khó. Người đã được giới Cụ túc, vậy hãy tùy thuận mà học, giống như hoa vô ưu xa lia bụi và nước. Người phải nương tựa vào giới pháp mà tu tập pháp thiện Nê-hoàn cho được đầy đủ. Đây là bài tựa giới kinh, tám Ba-la-di, mười chín Tăng-già-bà-thi-sa, ba mươi Ni-tát-kỳ Ba-dạ-đề, một trăm bốn mươi mốt Ba-dạ-đề, tám Ba-la-đề-đề-xá-ni, pháp chúng học, bảy pháp Diệt tránh, pháp tùy thuận. Nay ta chỉ nói tóm lược để dạy bảo người. Sau này Hòa thượng, A-xà-lê sẽ dạy người đầy đủ.

Sau khi thọ Cụ túc xong, ngay hôm ấy Hòa thượng ni phải dẫn giới tử đến chỗ Tỳ-kheo Tăng. Rồi, Hòa thượng ni quì gối chấp tay xin cho

giới tử như sau:

- Xin Đại đức Tăng ghi nhớ cho! Con đã cho Mỗ giáp thọ cụ túc. Nay theo Tăng xin cho Mỗ giáp được thọ Cụ túc. Xin Tăng thương xót cho Mỗ giáp thọ Cụ túc. (nói như vậy ba lần)

Bấy giờ, thầy yết-ma nên hỏi (Hòa thượng ni):

- Trong chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh không có ai ngăn cản phải không?

Nếu không hỏi như vậy thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Thế rồi thầy yết-ma phải bạch như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp ni thọ Cụ túc. Trong chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh không có ai ngăn cản. Ni Mỗ giáp đã theo Tăng xin thọ Cụ túc. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay cho Mỗ giáp - đệ tử của Hòa thượng ni Mỗ giáp - vào giữa Tăng xin thọ Cụ túc.

Các Đại đức đã bằng lòng cho Mỗ giáp - đệ tử của Hòa thượng ni Mỗ giáp - vào giữa Tăng xin họ Cụ túc, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Bấy giờ, thầy yết-ma nên dạy giới tử quì gối chấp tay, xin như sau:

- Xin Đại đức Tăng ghi nhớ cho! Con là Mỗ giáp theo Hòa thượng ni Mỗ giáp thọ Cụ túc. Trong chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh, không có ai ngăn cản. Con là Mỗ giáp, Hòa thượng ni là Mỗ giáp. Nay con theo Tăng xin thọ Cụ túc. Kính mong Tăng thương xót cho con thọ Cụ túc. (nói như vậy ba lần).

Thế rồi, thầy yết-ma phải tác bạch như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Trong chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh không có ai ngăn cản, đã theo Tăng xin thọ Cụ túc. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng bằng lòng cho Mỗ giáp - đệ tử của Hòa thượng ni Mỗ giáp - thọ Cụ túc, thì tôi sẽ hỏi các già nạn ở giữa chúng Tăng.

Các Đại đức đã bằng lòng cho tôi hỏi các già nạn của Mỗ giáp - đệ tử của Hòa thượng ni Mỗ giáp - ở giữa chúng Tăng vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thầy yết-ma quay sang hỏi giới tử:

- Giờ đây là lúc chí thành, là lúc nói thật, đối với chư Thiên, thế gian, thiên ma, Phạm thiên, Sa-môn, Bà-la-môn, các vị trời, người đời, A-tu-la, nếu không nói thật tức là lừa dối các Ngài đồng thời cũng lừa dối hai bộ Tăng của Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Đó là tội

lỗi rất nặng. Giờ đây ta sẽ hỏi người ở giữa Tăng, điều gì có thì nói có, điều gì không thì nói không.

- Cha mẹ và chồng có còn không?

(Cho đến) trừ chỗ kín của người nữ, ngoài ra phải hỏi hết như trên.

Thế rồi thầy yết-ma nên bạch như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Trong chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh không có ai ngăn cản; đã theo Tăng xin thọ Cụ túc; cha mẹ và chồng đã cho phép; đã cầu Hòa thượng; năm y và bát đầy đủ, đã hoàn thành hai năm học giới; đã làm pháp yết-ma nuôi chúng; tự nói mình thanh tịnh không có các già nạn. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho phép tôi nói về ba pháp nương tựa cho giới tử Mỗ giáp - đệ tử của Hòa thượng ni Mỗ giáp - ở giữa chúng Tăng.

Các Đại đức Tăng đã bằng lòng để tôi nói về ba pháp nương tựa cho giới tử Mỗ giáp - đệ tử của Hòa thượng ni Mỗ giáp - ở giữa chúng Tăng vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Đoạn, quay lại nói với giới tử:

- Đức Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri vì muốn lợi ích cho Ni chúng Thanh văn nên chính thức chế ra ba pháp nương tựa này. Nếu người nữ có tâm ngay thẳng thuần thiện, gắng nhẫn thì cho thọ Cụ túc; nếu không gắng nhẫn thì không cho thọ Cụ túc. Y phần tảo ít việc, dễ được, phù hợp thanh tịnh, không có các lỗi, tùy thuận phép tắc của Tỳ-kheo-ni, nhờ vào đó mà xuất gia, thọ Cụ túc, được làm Tỳ-kheo-ni. Thế thì người có thể gắng nhẫn thọ trì y phần tảo suốt đời được không?

Đáp:

- Mô Phật được.

- Nếu được các loại y như: y Khâm-bà-la; y điệp, y sô ma, y câu xá da, y xá na, y ma, y khu mâu đề thì hãy mặc chúng để đi khát thực. Đồng thời nương vào thuốc trần khí như trên đã nói rõ.

Thế rồi, quay lại bạch với Tăng:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc. Đã ở trước chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh không có ai ngăn cản, xin thọ Cụ túc. Cha mẹ và chồng đã cho phép; đã cầu Hòa thượng; năm y và bát đầy đủ, đã hoàn thành hai năm học giới; đã làm pháp yết-ma nuôi chúng, tự nói mình thanh tịnh, không có các già nạn; chấp nhận nương theo ba Thánh chủng. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Mỗ giáp thọ Cụ túc. Hòa thượng ni là Mỗ giáp. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc; đã ở trước chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh không có ai ngăn cản, xin thọ

Cụ túc; cha mẹ và chồng đã cho phép; đã cầu Hòa thượng; năm y và bát đầy đủ; đã hoàn thành hai năm học giới; đã làm pháp yết-ma nuôi chúng; tự nói mình thanh tịnh, không có các già nạn; đã chấp nhận nương tựa theo ba Thánh chủng. Tăng nay cho Mỗ giáp thọ Cụ túc, Hòa thượng ni là Mỗ giáp. Đại đức nào bằng lòng cho Mỗ giáp thọ Cụ túc với Hòa thượng ni Mỗ giáp thì im lặng, ai không bằng lòng hãy nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế).

Tăng đã bằng lòng cho Mỗ giáp thọ Cụ túc với Hòa thượng ni Mỗ giáp, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Bấy giờ, quay lại nói với giới tử:

- Người đã thọ Cụ túc, thọ Cụ túc một cách tốt đẹp, một lần bạch ba lần yết-ma, không có ai cản trở, Tăng hòa hợp, hai bộ chúng đều mười vị trở lên. Nay người phải kính trọng Phật, kính trọng Pháp, kính trọng Tăng, kính trọng Hòa thượng, kính trọng A-xà-lê. Người đã gặp được dịp tốt, thân người khó được, Phật ra đời khó gặp, nghe pháp cũng khó, chúng Tăng hòa hợp ý nguyện thành tựu cũng khó. Người hãy đánh lễ Đức Thích Ca Bốn Sư và chúng Thanh văn. Khi đã được giới Cụ túc giống như hoa vô ưu đã xa lìa bụi và nước. Người phải nương vào Giới Luật để tu tập pháp thiện Nê-hoàn cho viên mãn.

Khi Phật an trú tại Tinh xá có lầu gác ở trong rừng, nơi thành Tỳ-xá-ly. Bấy giờ, đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự muốn thọ Cụ túc. Đồng tử Ly-xa Am-bà-la nghe đệ tử của Pháp-dự muốn thọ Cụ túc bèn suy nghĩ: “Nếu cô gái này làm như thế thì đối với ta không có lợi ích. Hôm nay nếu cô ra khỏi cửa Tinh xá thì ta sẽ bắt rồi hủy hoại phạm hạnh, để cô không được thọ Cụ túc”. Tỳ-kheo-ni Pháp-dự nghe thế, bèn đến chỗ Thế Tôn, cúi đầu đánh lễ dưới chân, đứng sang một bên, rồi bạch Phật như sau:

- Bạch Thế Tôn! Con có đệ tử muốn thọ Cụ túc, nhưng nếu ra khỏi Tinh xá thì sợ bị hủy hoại phạm hạnh, không hiểu nó ở đó còn Tăng ở đây cho nó thọ Cụ túc được không?

Phật dạy:

- Được! Trước hết, chúng Tỳ-kheo-ni cho thọ Cụ túc rồi, đi đến giữa Tỳ-kheo Tăng cho xin sự giả thọ Cụ túc.

Thế là, Ni chúng cho thọ Cụ túc xong, Pháp-dự liền đến bạch Tỳ-kheo Tăng xin cho sự giả thọ Cụ túc. Bấy giờ, người làm yết-ma nên nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự là Mỗ giáp muốn thọ Cụ túc, nhưng nếu đến đây thì sợ bị tổn thương phạm

hạnh. Nếu thời gian của Tăng đã đến, đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự là Mỗ giáp muốn theo Tăng xin cho sứ giả thọ Cụ túc.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự là Mỗ giáp xin sứ giả thọ Cụ túc, vì Tăng đã bằng lòng nên im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Thế rồi, Hòa thượng ni phải vào giữa Tăng quỳ gối chấp tay bạch như sau:

- Xin Đại đức Tăng ghi nhớ cho! Con là Tỳ-kheo-ni Pháp-dự có đệ tử là Mỗ giáp muốn thọ Cụ túc, nhưng nếu đến đây thì sợ tổn thương phạm hạnh. Y thị đã thọ Cụ túc giữa chúng Tỳ-kheo-ni, không có ai ngăn cản. Con là Mỗ giáp vì đệ tử Mỗ giáp xin sứ giả thọ Cụ túc. Kính mong Đại đức Tăng thương tưởng cho sứ giả đệ tử Mỗ giáp của con thọ Cụ túc. (Nói như vậy ba lần).

Trong Tăng nên làm yết-ma cử người có khả năng hoặc hai, hoặc ba người nhưng không được làm yết-ma cử nhiều người. Thế rồi, người làm yết-ma nên bạch:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự là Mỗ giáp muốn thọ Cụ túc, đã thọ Cụ túc ở giữa chúng Tỳ-kheo-ni, không có ai ngăn cản; nếu đến đây sợ tổn thương đến phạm hạnh. Tỳ-kheo-ni Pháp-dự đã vì đệ tử Mỗ giáp theo Tăng xin sứ giả thọ Cụ túc. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay làm yết-ma cử Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp vì đệ tử của Pháp-dự là Mỗ giáp thọ Cụ túc. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự (474b) là Mỗ giáp muốn thọ Cụ túc, đã ở trước chúng Tỳ-kheo-ni thọ Cụ túc, không có ai ngăn cản. Nhưng nếu đến đây sợ tổn thương tới phạm hạnh. Tỳ-kheo-ni Pháp-dự đã vì đệ tử Mỗ giáp, theo Tăng xin sứ giả thọ Cụ túc. Tăng nay làm yết-ma cử Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp làm sứ giả vì đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự là Mỗ giáp thọ Cụ túc. Các Đại đức nào bằng lòng làm yết-ma cử Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp làm sứ giả vì đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự là Mỗ giáp thọ Cụ túc thì im lặng; ai không bằng lòng hãy nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế).

Tăng đã bằng lòng làm yết-ma cử Tỳ-kheo Mỗ giáp, Mỗ giáp làm sứ giả, vì đệ tử của Tỳ-kheo-ni Pháp-dự là Mỗ giáp thọ Cụ túc xong, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Sau khi thọ pháp yết-ma xong, Tỳ-kheo này phải đi đến Tinh xá của Tỳ-kheo-ni ngay hôm đó. Thế rồi, người thọ Cụ túc phải hướng đến

sứ giả quì gối chấp tay tác bạch như sau:

- Xin Đại đức Tăng ghi nhớ cho! Con là Mỗ giáp theo Hòa thượng ni Mỗ giáp thọ Cụ túc, đã thọ Cụ túc ở giữa chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh, không có ai ngăn cản. Nếu rời khỏi đây sợ tổn thương phạm hạnh, nên con phải ở tại đây. Con là Mỗ giáp theo Hòa thượng ni là Mỗ giáp, nay theo Tăng xin thọ Cụ túc. Kính mong Tăng thương tưởng cho con thọ Cụ túc. (Nói như vậy ba lần).

Thế rồi, Hòa thượng ni cùng với sứ giả trở lại trong Tăng. Hòa thượng ni phải quì gối chấp tay bạch như sau:

- Xin Đại đức Tăng ghi nhớ cho! Con là Tỳ-kheo-ni Pháp-dự có đệ tử là Mỗ giáp muốn thọ Cụ túc, đã thọ Cụ túc ở giữa chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh, không có ai ngăn cản. Nếu đến đây sợ tổn thương phạm hạnh nên phải ở tại đó. Con là Pháp-dự có đệ tử là Mỗ giáp, nay theo Tăng xin thọ Cụ túc. Kính mong Tăng thương tưởng cho thọ Cụ túc. (Nói như vậy ba lần)

Người làm yết-ma nên nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Mỗ giáp theo Mỗ giáp thọ Cụ túc, đã thọ Cụ túc ở giữa chúng Tỳ-kheo-ni thanh tịnh, không có ai ngăn cản. Nếu đến đây sợ tổn thương phạm hạnh, nên phải ở tại đó. Hòa thượng ni Mỗ giáp đã theo Tăng xin thọ Cụ túc. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Mỗ giáp thọ Cụ túc với Hòa thượng ni Mỗ giáp. Đây là lời tác bạch.

Sau khi xong một lần bạch, ba lần yết-ma, Hòa thượng ni cùng sứ giả trở lại Tinh xá của Tỳ-kheo-ni, nói như sau:

- Thiện nữ hãy lắng nghe! Con đã thọ Cụ túc, một lần bạch, ba lần yết-ma, không có ai ngăn cản, hai bộ chúng mỗi bộ từ mười người trở lên đều hòa hợp, thọ Cụ túc xong con phải tôn kính Tam Bảo. Con đã gặp dịp tốt; thân người khó được; Phật ra đời khó gặp; được nghe pháp cũng khó.

Đó gọi là hai năm học giới, thọ Cụ túc ở trước hai bộ chúng. Đây thuộc về pháp cung kính thứ hai.

3. Nêu tội:

Tỳ-kheo-ni không được nói tội của Tỳ-kheo dù có thật hay không có thật. Nhưng Tỳ-kheo được nói tội có thật của Tỳ-kheo-ni, song không được nói tội không có thật. Tỳ-kheo-ni không được nói:

- Tỳ-kheo thầy thuốc, Tỳ-kheo phạm giới, Tỳ-kheo lảm cẩm.

Nếu là thân quyến thì được khuyên bảo nhỏ nhẹ nhưng không được trách cứ. Nếu người đó còn nhỏ tuổi thì nên khuyên:

- Nay ông không học đợi đến già mới học sao? Sau này ông sẽ dạy bảo đệ tử, nếu ông không học thì sau này đệ tử sẽ học theo thói xấu của ông. Thế nên, ông phải tùy thuận học kinh, đọc kinh.

Nếu Tỳ-kheo-ni nói lỗi của Tỳ-kheo: “Tỳ-kheo thầy thuốc, Tỳ-kheo phạm giới, Tỳ-kheo lắm cấm”, thì phạm pháp bất kính. Tỳ-kheo được nói về lỗi có thật của Tỳ-kheo-ni, nhưng không được khiển trách, nói:

- Mụ già trọc đầu, mụ già dâm dăng, mụ già lắm cấm.

Nếu là thân quyến làm điều phi pháp, thì được khuyến bảo:

- Đừng làm việc đó.

Nhưng không được mắng mỏ mà phải khuyến bảo nhỏ nhẹ. Nếu người đó còn nhỏ tuổi, thì nên khuyến:

- Nay cô không học, đợi đến già mới học sao? Sau này cô sẽ dạy bảo đệ tử, nếu cô không học thì sau này đệ tử sẽ noi theo thói xấu của cô. Thế nên, cần phải học kinh, tụng kinh.

Nếu Tỳ-kheo mắng mỏ Tỳ-kheo-ni: “Mụ già trọc đầu, mụ già dâm dăng, mụ già bất thiện không biết ân nghĩa” thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó là Tỳ-kheo-ni không được nói lỗi có thật hay không có thật của Tỳ-kheo, nhưng Tỳ-kheo được nói lỗi có thật của Tỳ-kheo-ni. Đây là pháp tôn kính thứ ba.

4. Không được nhận phẩm vật trước:

Tỳ-kheo-ni không được nhận thức ăn, phòng xá giường nệm trước Tỳ-kheo. Nếu có người mời Tỳ-kheo-ni thọ trai thì nên bảo họ mời các vị tôn túc Tỳ-kheo trước. Nếu họ nói: “Đối với họ, con không có lòng tôn kính, con chỉ muốn mời quý Tỳ-kheo-ni mà thôi”, thì nên đáp: “Tôi cũng không nhận”.

Nếu họ nói: “Trước đây con đã từng mời chư Tăng dùng bữa ăn trước, bữa ăn sau rồi, nhưng chưa từng mời quý Ni sư”, thì nên nhận. Chỉ ít là họ đã cúng cho Tăng một chén cơm, rồi sau đó, Tỳ-kheo-ni nhận các món ăn ngon thì không có tội.

Nếu có người đến nói: “Con muốn làm phòng cho quý Ni sư”, thì nên bảo họ làm cho các bậc tôn túc Tỳ-kheo trước.

Nếu họ nói: “Con không có lòng tôn kính đối với họ mà chỉ muốn làm cho Ni sư thôi”, thì nên đáp: “Tôi cũng không nhận”. Nếu họ nói: “Trước đây con đã từng làm phòng xá, giảng đường, nhà tắm, trai đường, nhà ngõ, mái che giếng, cầu tiêu, nhà để rửa chân cho chúng Tăng rồi, nhưng chưa làm cho quý Ni sư”, thì nên nhận. Thậm chí nếu trước đó họ đã làm cho Tăng một cái nhà bếp, thì sau đó Tỳ-kheo-ni nhận phòng

lớn không có tội.

Nếu có người đem giường nệm đến cúng dường cho Tỳ-kheo-ni, thì nên bảo họ cúng dường cho các bậc tôn túc Tỳ-kheo trước.

Nếu họ nói: “Con không có lòng tôn kính đối với các vị ấy” thì nên nói: “Tôi cũng không nhận”.

Nếu họ nói: “Trước đây con đã từng cúng cho Tỳ-kheo Tăng giường nệm, gối chăn, ngọa cụ, mà chưa từng cúng cho chư Ni”, thì được nhận. Thậm chí nếu trước đó họ đã cúng cho Tỳ-kheo Tăng một chiếc giường nhỏ, Tỳ-kheo-ni sau đó nhận giường nệm không có tội.

Nếu đàn-việt chưa từng cúng trai phạn cho chư Tăng lại cúng giường nệm cho Tỳ-kheo-ni trước mà Ni nhận thì phạm tội bất kính. Đó gọi là Tỳ-kheo-ni không được nhận thức ăn, giường nệm trước chư Tăng. Đến đây hết pháp tôn kính thứ tư.

5. Nửa tháng Ma-na-đỏa:

Nếu Tỳ-kheo-ni phạm tội bất kính thì phải thực hành Ma-na-đỏa nửa tháng ở trước hai bộ Tăng. Nếu phạm mười chín tội Tăng-già-bà-thi-sa thì phải hành Ma-na-đỏa nửa tháng ở trước hai bộ Tăng. Khi Tỳ-kheo-ni ở trong chúng hành pháp tùy thuận, thì hằng ngày phải bạch hai bộ tăng. Đó gọi là Tỳ-kheo-ni hành pháp Ma-na-đỏa nửa tháng ở giữa hai bộ Tăng. Pháp tôn kính thứ năm đến đây là hết.

6. Cầu giáo thọ trong dịp Bố-tát nửa tháng

Vào ngày Bố-tát, hoặc tất cả Tỳ-kheo-ni, hoặc sai sứ giả đến Tinh xá của Tỳ-kheo lễ tháp, rồi đến chỗ Tỳ-kheo quen biết gửi dục thanh tịnh, nói như sau:

- Tất cả Tỳ-kheo-ni hòa hợp, đánh lễ dưới chân Tỳ-kheo, xin hỏi về việc Bố-tát, thỉnh cầu dạy bảo. (Nói như vậy ba lần).

Khi Bố-tát, thầy Tỳ-kheo tụng giới nên nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Hôm nay Bố-tát, đã qua chừng ấy ngày, còn lại chừng ấy ngày. Đây là việc thường làm của chúng Thanh văn đệ tử Phật. Các Tỳ-kheo hãy thuyết dục thanh tịnh của các Đại đức không đến. Thế còn ai nhận dục của Tỳ-kheo-ni?

Người nhận dục của Ni nên đến trước Thượng tọa, trật vai áo bên phải, chấp tay nói như sau:

- Tỳ-kheo-ni hòa hợp, đánh lễ dưới chân Tỳ-kheo Tăng, gửi dục thanh tịnh, hỏi về việc Bố-tát, thỉnh cầu dạy bảo. (Nói như vậy ba lần)

Người tụng giới nên hỏi;

- Ai dạy bảo Tỳ-kheo-ni?

Nếu có người đã dạy bảo trước thì người sau nên hỏi:

- Ngày nào đến chỗ Ni? Dạy bảo tại đâu?

Người đã dạy bảo trước nên nói:

- Ngày mỗ đến tại chỗ mỗ.

Nếu không có người dạy bảo, thì khi nhận dục thanh tịnh của Ni, Tỳ-kheo nên nói:

- Này chị em! Không có người dạy bảo, phải cẩn thận, chớ buông lung.

Nếu Tỳ-kheo nào thành tựu mười hai đức tính sau đây thì Tăng nên làm yết-ma cử làm người dạy bảo. Đó là:

1. Trì giới.
2. Nghe nhiều không quên.
3. Trì luật rộng hoặc hẹp.
4. Có biện tài khéo nói.
5. Học giới.
6. Học định.
7. Học tuệ.
8. Có thể đoạn trừ ác tà.
9. Phạm hạnh thanh tịnh.
10. Không làm hoen ố tịnh hạnh của Tỳ-kheo-ni.
11. Nhẫn nhục.
12. Đủ hai mươi tuổi hạ, hoặc nhiều hơn.

Đó gọi là người thành tựu mười hai yếu tố, Tăng nên cử làm người dạy bảo Tỳ-kheo-ni. Người làm yết-ma nên bạch:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp thành tựu mười hai yếu tố, nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng nay cử Tỳ-kheo Mỗ giáp đi dạy bảo Tỳ-kheo-ni. Đây là lời tác bạch.

Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp thành tựu mười hai yếu tố, Tăng nay cử Tỳ-kheo Mỗ giáp đi dạy bảo Tỳ-kheo-ni. Các Đại đức nào bằng lòng cử Tỳ-kheo Mỗ giáp đi dạy bảo Tỳ-kheo-ni thì im lặng, ai không bằng lòng hãy nói. Đây là yết-ma lần thứ nhất. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế)

Tăng đã bằng lòng cử Tỳ-kheo Mỗ giáp đi dạy bảo Tỳ-kheo-ni xong vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Vị Tỳ-kheo nhận pháp yết-ma rồi nên đến dạy bảo Tỳ-kheo-ni. Pháp dạy bảo có tám trường hợp như sau:

1. Phi thời.
2. Phi xứ.
3. Quá thời.

4. Chưa đến lúc.
5. Không hòa hợp.
6. Quyến thuộc.
7. Thuyết pháp bằng những câu dài.
8. Nghênh đón dạy dỗ.

1. *Phi thời*: Dạy dỗ từ lúc mặt trời lặn đến khi mặt trời chưa mọc, đó gọi là phi thời. Nếu Tỳ-kheo dạy bảo Tỳ-kheo-ni lúc phi thời thì phạm tội Ba-dạ-đề.

2. *Phi xứ*: Không được giáo hóa ở chỗ kín đáo, chỗ trống trải mà phải giáo hóa ở chỗ không kín, không trống, như ở giảng đường, dưới gốc cây. Nếu Tỳ-kheo giáo hóa Tỳ-kheo-ni ở chỗ không thích hợp thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là phi xứ.

3. *Quá thời*: Nếu đến ngày mười bốn, ngày mười lăm mới giáo hóa, đó gọi là quá thời.

4. *Chưa đến lúc*: Giáo hóa vào ngày mồng một, mồng hai, mồng ba trong tháng, đó gọi là chưa đến lúc. Nên đến giáo hóa từ ngày mồng bốn đến ngày mười ba. Nếu chưa đến lúc mà đến giáo hóa Tỳ-kheo-ni thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là chưa đến lúc.

5. *Không hòa hợp*: Khi Tỳ-kheo-ni không hòa hợp thì không nên giáo hóa, đợi khi họ hòa hợp mới giáo hóa. Người giáo hóa khi đến, nên hỏi:

- Ni Tăng đã hòa hợp chưa?

Nếu họ đáp: “Hòa hợp”, thì nên sai sứ giả gọi Tỳ-kheo-ni đến nghe giáo hóa. Nếu người nào già bệnh đang uống thuốc, hoặc đang lo việc y bát không đến được thì phải gửi dục, nói như sau:

- Tôi là Mỗ giáp, gửi dục về việc giáo hóa (nói như vậy ba lần). Nếu Tỳ-kheo-ni không hòa hợp mà giáo hóa thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là không hòa hợp.

6. *Quyến thuộc*: Không nên giáo hóa thiên vị mà nên giáo hóa tất cả Ni Tăng khi đã hòa hợp. Đó gọi là quyến thuộc.

7. *Nói dài dòng*: Như Tôn giả Nan-đà giáo hóa Ni dài dòng; chỉ nên nói như sau:

*Chớ làm các việc ác,
Vâng làm các hạnh lành,
Giữ tâm ý trong sạch,
Chư Phật dạy như vậy.*

Này các chị em! Đây là những lời dạy bảo ai muốn nghe thì nghe, không muốn nghe thì tùy ý ra đi.

Nếu Tỳ-kheo giáo hóa Tỳ-kheo-ni dài dòng thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Đó gọi là thuyết pháp dài dòng.

8. *Cách đón rước người giáo hóa:* Nếu Tỳ-kheo-ni trú tại thành ấp xóm làng nghe Tỳ-kheo đến ngày mỗ tới giáo hóa, nếu không có người cung cấp, thì nên nhờ các Tỳ-kheo nhỏ tuổi cầm hương hoa, cờ phướn, lọng báu đến đón rước. Nếu như không có thì tùy theo ít nhiều, tối thiểu là chấp tay bày tỏ lòng tôn kính, mang giúp y bát. Đi đón từ một do diên, nửa do diên, hoặc một Câu-lô-xá, nửa Câu-lô-xá, ít nhất là ra ngoài thành ấp xóm làng đón tiếp. Nếu không đón rước thì phạm tội Việt-tỳ-ni.

Khi đến rồi, nên vận động đàn-việt cúng dường bữa ăn trước, bữa ăn sau, nước giải khát phi thời một cách tận tâm, hợp cùng đệ tử chu cấp trong bảy ngày dừng để thiếu thốn.

Nếu không có gì thì lấy bột y bát thừa của mình đem cúng dường.

Nếu cũng không có nữa thì ít nhất chấp tay biểu lộ sự cung kính.

Khi giáo hóa Ni, hoặc dùng A-tỳ-đàm, hoặc Tỳ-ni. A-tỳ-đàm là chỉ cho chín bộ Kinh; Tỳ-ni là chỉ cho Ba-la-đề-mộc-xoa (giới bốn) hoặc nói rộng, hoặc nói hẹp. Người giáo hóa khi thấy Ni đến không được cúi đầu đứng im mà nên xem tướng mạo, oai nghi của họ. Nếu thấy họ xúc dầu ướt trên đầu, vẽ chân mày, mang y đậm màu chói lọi rực rỡ, buộc dây lưng trắng v.v..., thì phải khiển trách. Nếu người đó còn trẻ tuổi thì nên nói:

- Nay chị em! Nay cô còn trẻ mà không học, đợi đến già mới học sao? Sau này cô sẽ dạy bảo đệ tử, nếu cô không học thì đệ tử sẽ bắt chước thói xấu của cô. Vì thế, cô phải tùy thuận học Kinh, tụng Kinh.

Nếu khi đó có người thế tục thì không được dạy như thế, sợ họ sinh tâm bất thiện, nói:

- Sa-môn dạy bảo vợ.

Nếu trường hợp như thế thì không nên dạy mà nên hỏi các Ni khác:

- Người này là đệ tử đồng hành của ai? Đệ tử y chỉ của ai?

Hỏi xong, nên bảo Hòa thượng, A-xà-lê của người ấy dạy bảo khiển trách khiến cho họ tùy thuận tuân hành, đừng làm những việc trái oai nghi.

Khi Tỳ-kheo giáo hóa Tỳ-kheo-ni phải xem họ như nữ giới; còn Tỳ-kheo-ni đối với người giáo hóa phải xem như Đức Phật. Đó là nửa tháng hỏi thăm việc Bố-tát và cầu thỉnh dạy bảo.

Đến đây hết pháp tôn kính thứ sáu.

7. Không nương tựa Tỳ-kheo không được an cư:

Nếu thân nhân muốn mời Tỳ-kheo-ni an cư, thì nên bảo đàn-việt mời các bậc tôn túc Tỳ-kheo trước. Nếu họ nói: “Tôi không có lòng tôn kính các vị ấy mà chỉ muốn mời các Ni”, thì Ni nên nói:

- Tôi cũng không đi.

Nếu vì thân nhân muốn đi, thì nên đích thân mời Tỳ-kheo. Đến nơi đó rồi, nên sắp xếp bữa ăn trước, bữa ăn sau, nước giải khát phi thời, y an cư, chõ để thiếu thốn. Nếu thân nhân không cung cấp thì nên lấy những y bát dư của mình ra cung cấp.

Nếu trong lúc an cư mà Tỳ-kheo chết, hoặc bỏ tu, hoặc đi nơi khác thì Ni không được bỏ đi.

Nếu trong ba do diên có Tăng già lam thì nên kết giới thông thương rồi mỗi nửa tháng đến hỏi việc Bố-tát.

Nếu có các nạn như trên đường đi có bọn giặc cướp khủng bố, sợ mất mạng, thương tổn phạm hạnh thì đến hết ngày an cư nên đến đó Tự tứ. Nếu vẫn còn các hiểm nạn thì nên bảo thân nhân mời các Tỳ-kheo đến.

Khi họ đến rồi thì phải cung cấp những nhu yếu như bữa ăn trước, bữa ăn sau và thức uống phi thời, dùng để thiếu thốn. Sau khi Tự tứ xong nên trở về chỗ cũ.

Nếu Tỳ-kheo-ni muốn an cư tại chỗ nào mà nơi đó không có Tỳ-kheo thì không được an cư. Nếu cứ ở đó an cư thì phạm pháp bất kính.

Đó gọi là nơi không có Tỳ-kheo thì Tỳ-kheo-ni không được an cư.

Đến đây hết pháp tôn kính thứ bảy.

8. Tỳ-kheo-ni an cư xong phải thọ Tự tứ trước hai bộ Tăng:

Tỳ-kheo-ni đến ngày Tự tứ thọ Tự tứ xong, sáng sớm hôm sau, tất cả phải đi đến chỗ Tăng thọ Tự tứ. Trong Ni Tăng nên làm pháp yết-ma cử một người có thể thọ Tự tứ. Người làm yết-ma nên nói như sau:

- Xin Ni chúng lắng nghe! Tỳ-kheo-ni Mỗ giúp có thể vì Ni chúng làm người Tự tứ. Nếu thời giờ của Tăng đã đến, Tăng làm yết-ma cử Tỳ-kheo-ni Mỗ giúp vì Ni chúng làm người Tự tứ.

Các Ni chúng đã bằng lòng cử Tỳ-kheo-ni Mỗ giúp vì Ni chúng làm người Tự tứ xong, vì im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Khi hai bộ chúng Tỳ-kheo-ni, Tăng đều hòa hợp, thì nên nói như sau:

- Tỳ-kheo-ni hòa hợp với Tỳ-kheo Tăng hòa hợp nói Tự tứ: Nếu

thấy, nghe, nghi có tội, xin Tăng thương xót nói cho biết. Nếu thấy, nghe, nghi đúng tội, sẽ như pháp trừ diệt. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế). Nếu Tỳ-kheo Tăng hòa hợp với nhiều Tỳ-kheo-ni thì nên nói như sau:

- Nhiều Tỳ-kheo-ni và Tỳ-kheo Tăng hòa hợp nói việc Tự tứ: Nếu thấy, nghe, nghi có tội, xin Tăng thương xót nói cho tôi biết. Nếu tự biết, thấy (mình có tội) sẽ như pháp diệt trừ (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế).

Nếu Tỳ-kheo hòa hợp, một Tỳ-kheo-ni nên nói như sau:

- Con Tỳ-kheo-ni xin nói Tự tứ với Tỳ-kheo Tăng hòa hợp: Nếu thấy, nghe, nghi có tội, xin Tăng thương xót nói cho con biết. Nếu tự biết, thấy (mình có tội) con sẽ như pháp diệt trừ (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế).

Nếu nhiều Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni hòa hợp, nên nói như sau:

- Chúng Tỳ-kheo-ni hòa hợp, các Đại đức nói Tự tứ: Nếu thấy, nghe, nghi có tội, xin các Đại đức thương xót nói cho con biết. Nếu biết, thấy, (mình có tội) sẽ như pháp diệt trừ. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế)

Nếu nhiều Tỳ-kheo cùng với nhiều Tỳ-kheo-ni thì nên nói như sau:

- Nhiều Tỳ-kheo-ni với các Đại đức nói Tự tứ... (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế).

Nếu một Tỳ-kheo với một Tỳ-kheo-ni thì nên nói như sau:

- Con là Tỳ-kheo-ni trước Đại đức xin nói Tự tứ: Nếu thấy, nghe, nghi có tội, xin Đại đức thương xót nói cho con biết. Nếu biết, thấy (mình có tội) con sẽ như pháp diệt trừ. (lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế)

Tỳ-kheo-ni sau khi an cư xong phải thọ Tự tứ ở giữa hai bộ chúng như vậy. Nếu Tỳ-kheo-ni ngày mười sáu không đến chỗ Tỳ-kheo Tăng thọ Tự tứ, đến ngày mười bảy mới tới thọ Tự tứ thì phạm tội bất kính.

Đó gọi là pháp tôn kính thứ tám của Tỳ-kheo-ni.

